

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án nâng công suất Cơ sở mua bán, gia công lông vũ Thảo Long từ 240 tấn sản phẩm/năm lên 2.000 tấn sản phẩm/năm);

Căn cứ Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường của Cơ sở mua bán, gia công lông vũ Thảo Long;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Hộ kinh doanh Thảo Long số 10/MT-TL ngày 12/6/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 237/TTr-SNN&MT ngày 16/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Hộ kinh doanh Thảo Long, địa chỉ tại: Ấp Bình Tịnh, xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Cơ sở mua bán, gia công lông vũ Thảo Long, địa điểm cơ sở: Ấp An Hương 1, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở

1.1. Tên cơ sở: Cơ sở mua bán, gia công lông vũ Thảo Long.

1.2. Địa điểm hoạt động: Ấp An Hương 1, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 54C8004419 đăng ký lần đầu ngày 25/8/2015; đăng ký thay đổi lần 2 ngày 07/01/2020 tại Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít.

1.4. Mã số thuế: 1500458625-001.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Mua bán và gia công lông vũ (lông vịt).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: Cơ sở thuê nhà xưởng của DNTN Gốm sứ Vĩnh Trà để sản xuất, diện tích thực hiện cơ sở là 3.155,5 m².

- Tổng vốn đầu tư: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*).

- Cơ sở thuộc dự án đầu tư nhóm II theo quy định tại số thứ tự 9 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Công suất hoạt động của cơ sở: Sản phẩm của cơ sở là lông vũ ép kiện thành phẩm tối đa công suất là 2.000 tấn sản phẩm/năm phục vụ cho các công ty có nhu cầu sử dụng lông vũ trong nước để thực hiện các công đoạn tiếp theo (chủ yếu cung cấp cho các công ty chuyên về mặc hàng may mặc, chăn ga).

- Quy trình công nghệ sản xuất của cơ sở (quy trình và thuyết minh quy trình chi tiết thể hiện trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường):

Lông vũ → phân tách và đóng bao → lông nhung và lông vũ to → ép kiện → lưu kho → xuất bán.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải vào Kênh Thủy lợi và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ kinh doanh Thảo Long có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép môi trường này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (Kể từ ngày Giấy phép môi trường này được ký ban hành đến ngày tháng năm 2035).

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND huyện Mang Thít;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 90.KT-NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH